

Số: /QĐ-UBND

Cẩm Xuyên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập các Đội dân phòng trên địa bàn xã Cẩm Xuyên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Căn cứ Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 29/07/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh quy định về số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại các thôn, tổ dân phố thuộc các xã, phường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Công an xã tại Tờ trình số 24/TTr-CAX ngày 13/8/2026 của Công an xã Cẩm Xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 14 Đội dân phòng tương ứng với 14 thôn trên địa bàn xã Cẩm Xuyên, gồm:

- Đội dân phòng thôn Hữu Quyền;
- Đội dân phòng thôn Cẩm Huy;
- Đội dân phòng thôn Cẩm Bào;
- Đội dân phòng thôn Cẩm Tiến;
- Đội dân phòng thôn Gia Hội;
- Đội dân phòng thôn Giếng Vàng;
- Đội dân phòng thôn Sông Hội;

8. Đội dân phòng thôn Thiện Nộ;
9. Đội dân phòng thôn Thanh Tân;
10. Đội dân phòng thôn Vĩnh Phú;
11. Đội dân phòng thôn Hồng Tiến;
12. Đội dân phòng thôn Quang Sơn;
13. Đội dân phòng thôn Quang Thành;
14. Đội dân phòng thôn Quang Trung;

Danh sách Đội trưởng, Đội phó và Đội viên của từng Đội dân phòng ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức

12 Đội dân phòng có 07 thành viên, gồm 01 Đội trưởng, 01 Đội phó và 05 Đội viên theo quy định. 02 Đội dân phòng có 09 thành viên, gồm 01 Đội trưởng, 01 Đội phó và 07 Đội viên theo quy định.

Điều 3. Nhiệm vụ

Các Đội dân phòng có nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ hoạt động theo quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí bảo đảm hoạt động của các Đội dân phòng, bao gồm kinh phí trang bị phương tiện, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, diễn tập, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các Đội dân phòng được trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này; việc quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Công an xã có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND xã tổ chức xây dựng, kiện toàn, quản lý, hướng dẫn hoạt động của các Đội dân phòng; tham mưu bảo đảm kinh phí, trang bị phương tiện, tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, thực tập phương án, diễn tập; kiểm tra việc quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chế độ, chính sách đối với Đội dân phòng và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Công an xã; Trưởng các thôn; Đội trưởng các Đội dân phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Phòng PC07 - Công an tỉnh (đề báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, Các PCT UBND xã;
- Chánh, PVP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, CAX.

CHỦ TỊCH

Phan Trọng Bình

PHỤ LỤC
DANH SÁCH THÀNH VIÊN CÁC ĐỘI DÂN PHÒNG XÃ CẨM XUYỀN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Cẩm Xuyên)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	
1	Trần Huy Hùng	02/11/1963	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	Thôn Hữu Quyền
2	Bùi Thanh Hải	07/07/1976	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Phan Hào Quang	15/01/1964	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Trần Đình Hiệp	10/07/1983	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Trần Huy Lĩnh	16/11/1967	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
6	Hoàng Hữu Đẩu	06/06/1966	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
7	Bùi Quang Anh	20/04/1978	Thôn đội trưởng	Đội viên	
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	
1	Đặng Đình Thanh	20/09/1977	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	Thôn Cẩm Huy
2	Trần Văn Hà	07/07/1971	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Lê Văn Đông	28/09/1985	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Lê Văn Nồng	22/08/1957	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Trương Công Dân	22/12/1962	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
6	Nguyễn Xuân Thành	10/09/1965	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
7	Lê Minh Điền	02/09/1962	Chi hội trưởng Cựu chiến binh	Đội viên	
8	Hoàng Hữu Thảo	01/9/1979	Thôn đội trưởng	Đội viên	
9	Nguyễn Tiến Dũng	02/04/1964	Tổ trưởng tổ liên gia số 2	Đội viên	
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	
1	Đặng Minh Thuận	01/04/1964	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	Thôn Cẩm Bào
2	Lê Văn Hướng	15/10/1966	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Trần Hoàng Kiện	10/07/1983	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	

4	Trần Văn Thiệu	03/09/1969	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Trần Hùng Dũng	24/07/1989	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
6	Đặng Quốc Tuấn	20/05/1959	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
7	Lê Đức Anh	14/04/1997	Thôn đội trưởng	Đội viên	
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	Thôn Cầm Tiến
1	Bùi Quang Quý	10/09/1958	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Nguyễn Xuân Lưu	20/04/1958	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Bùi Quang Nam	02/07/1970	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Đỗ Hồng Quân	06/09/1974	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Đặng Quốc Anh	12/10/1994	Thôn đội trưởng	Đội viên	
6	Đặng Xuân Công	01/04/1970	Không	Đội viên	
7	Đặng Đình Quy	01/08/1966	Không	Đội viên	
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	Thôn Gia Hội
1	Hoàng Đình Chương	18/10/1964	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Lê Đức Thọ	19/05/1979	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Hoàng Văn Diễn	04/10/1970	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Trần Đình Thọ	20/09/1964	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Nguyễn Khánh Vân	20/09/1984	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
6	Trần Văn Tương	01/10/1957	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
7	Hoàng Tuấn Nghĩa	05/10/1971	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	Thôn Giếng Vàng
1	Nguyễn Viết Lợi	20/03/1964	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Nguyễn Tổng Đông	06/03/1972	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	

3	Bùi Biên Thùy	10/06/1952	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Hoàng Xuân Ninh	16/11/1970	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Nguyễn Văn Tiến	20/08/1972	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
6	Nguyễn Xuân Hà	10/10/1976	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
7	Trần Nhân Tôn	30/03/1971	Không	Đội viên	
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	Thôn Sông Hội
1	Phan Văn Vân	12/10/1960	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Phạm Văn Khiêm	01/05/1962	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Bùi Vĩnh Liễu	15/10/1980	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Trần Văn Giáp	15/03/1985	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Trần Khắc Tiếp	20/10/1981	Thôn đội trưởng	Đội viên	
6	Chu Văn Phụng	20/09/1977	Tướng BCTMT	Đội viên	
7	Dương Thị Quý	21/12/1993	Bí thư Đoàn Thanh niên	Đội viên	Thôn Thiện Nộ
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	
1	Phạm Văn Lưu	05/07/1984	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Nguyễn Công Đại	05/05/1972	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Nguyễn Văn Hùng	09/03/1981	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Trần Thị Bảo Châu	10/08/2008	Bí thư Đoàn Thanh niên	Đội viên	
5	Hoàng Công Lý	13/09/1982	Tổ trưởng Liên gia	Đội viên	
6	Lê Văn Ái	19/06/1969	Tổ trưởng Liên gia	Đội viên	
7	Nguyễn Đình Viết	06/06/1976	Không	Đội viên	Thôn Thanh Tân
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	
1	Dương Đình Hiền	18/10/1960	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Nguyễn Khắc Phụng	10/06/1977	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	

3	Nguyễn Văn Tiến	20/02/1990	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Lê Văn Ngọc	12/11/1967	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Trần Văn Tàn	12/10/1992	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
6	Phan Thị Ánh Thiéc	16/09/1987	Thôn đội trưởng	Đội viên	
7	Nguyễn Văn Thắng	25/06/1979	Tướng BCTMT	Đội viên	
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	Thôn Vĩnh Phú
1	Vũ Đình Cường	06/07/1974	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Nguyễn Hữu Thống	15/08/1962	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Nguyễn Văn Vịnh	28/02/1970	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Lê Văn Liên	16/05/1994	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Vũ Thị Vinh	18/05/1982	Thôn trưởng	Đội viên	
6	Nguyễn Xuân Tài	16/10/1977	Không	Đội viên	
7	Nguyễn Văn Nga	18/06/1987	Không	Đội viên	
8	Trần Văn Liên	20/10/1970	Không	Đội viên	
9	Nguyễn Xuân Quỳnh	10/05/1985	Không	Đội viên	
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	Thôn Hồng Tiền
1	Đặng Thế Hân	19/05/1962	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Trần Văn Luận	02/09/1965	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Nguyễn Hữu Tuấn	03/11/1964	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Nguyễn Tất Thành	25/05/1983	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Nguyễn Xuân Trung	25/02/1985	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
6	Lê Đăng Hoàng	10/4/12994	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
7	Lê Việt An	22/02/1992	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	Thôn Quang Sơn
1	Nguyễn Huy Tự	19/05/1969	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Nguyễn Văn Quân	01/03/1990	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Trần Đình Đông	17/10/1971	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Dương Thị Nga	14/09/1982	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Trần Viết Xoan	08/12/1967	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
6	Trần Thị Phương	06/06/1983	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
7	Trần Đình Hoán	08/12/1973	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	Thôn Quang Thành
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	
1	Ngô Sỹ Khoa	02/04/1957	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Nguyễn Văn Thanh	04/04/1960	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Nguyễn Văn Hạnh	05/10/1959	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Nguyễn Văn Ly	27/08/1964	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Nguyễn Thị Danh	25/11/1983	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
6	Nguyễn Thị Tâm	20/11/1988	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	Thôn Quang Trung
7	Nguyễn Thị Bình	10/08/1983	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ tại thôn	Chức danh Đội dân phòng	
1	Trương Văn Sủ	19/05/1971	Tổ trưởng Tổ ANTT ở cơ sở	Đội trưởng	
2	Nguyễn Văn Chí	19/04/1978	Tổ phó Tổ ANTT ở cơ sở	Đội phó	
3	Trần Bá Chiến	04/06/1971	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
4	Nguyễn Văn Ánh	10/04/1974	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	
5	Trần Văn Tịnh	04/08/1988	Tổ viên Tổ ANTT ở cơ sở	Đội viên	

6	Nguyễn Văn Nhân	15/01/1966	Tổ trưởng liên gia	Đội viên	
7	Phạm Danh Tuân	28/08/1973	Tổ trưởng liên gia	Đội viên	